

Giá trị nhận thức trong giảng dạy “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Trần Thị Thuyết*

*ThS. Khoa Lý luận Chính trị, Học viện Kỹ thuật Mật mã

Received: 10/6/2024; Accepted: 18/6/2024; Published: 28/6/2024

Abstract: After the victory of the August Revolution in 1945, President Ho Chi Minh and the Party skillfully navigated the "revolutionary boat" through numerous difficulties, facing both internal and external threats to protect the young independence. Confronted with the dire fate of the nation, our Party, led by President Ho Chi Minh, creatively applied Marxist-Leninist theory on mobilizing the masses and inherited the tradition of national unity accumulated over thousands of years of nation-building and defense. This was evident in the "Call for Nationwide Resistance" in December 1946. This call served as a rallying cry for the entire nation to rise up against French colonial invaders and achieve victory.

Keywords: Ho Chi Minh's thought, Call for Nationwide Resistance

1. Mở đầu

Ra đời trong thời khắc lịch sử đặc biệt, vận mệnh dân tộc được ví như “ngàn cân treo sợi tóc”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc ngày 19/12/1946 đã tác động đến sâu thẳm tinh thần yêu nước, ý chí đoàn kết quật cường của cả dân tộc đứng lên bảo vệ nền độc lập, tự do cho Tổ quốc. Năm tháng đã qua đi, nhưng âm hưởng hào hùng của Lời kêu gọi vẫn còn mãi với thời gian, để lại cho Đảng và cách mạng những bài học hết sức quý báu. Trong Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những nội dung tư tưởng về phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nội dung tư tưởng về phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” đã thôi thúc, kêu gọi toàn dân tộc đoàn kết đứng lên chống kẻ thù chung là thực dân Pháp xâm lược.

Một thành công nổi bật trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đã biết khơi dậy điểm tương đồng, một mẫu số chung” của mọi người dân Việt Nam là tinh thần yêu nước, ý thức, trách nhiệm và nghĩa vụ chung của mọi người dân đối với “vận mệnh” của Tổ quốc, đồng thời phát huy cao nhất sức mạnh toàn dân tộc trước sự “tồn vong” của đất nước. Ngay trong câu mở đầu

của Lời kêu gọi, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “*Hỡi đồng bào toàn quốc!*”. Cụm từ “*Đồng bào*” vốn là một khái niệm dùng để gọi những người cùng nguồn cội, giống nòi, chung một dân tộc, một Tổ quốc nói chung, có ý nghĩa quan hệ thân thiết như “*ruột thịt*” đó là cùng chung một “*bào thai*”, một bọc trứng, đều là dòng dõi “*Con Lạc cháu Rồng*”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lời kêu gọi đã sử dụng thuật ngữ “*đồng bào*” một cách nhuần nhuyễn, tài tình, qua đó đã phát huy hiệu quả cao nhất, có sức lay động lòng người, tác động vào sâu thẳm tư tưởng, tình cảm mỗi con người khi nghe; đồng thời có tác dụng thức tỉnh lòng yêu nước nồng nàn, ý chí căm thù giặc sâu sắc, truyền thống tự lực, tự cường, tự hào, tự tôn dân tộc, kiên cường, dũng cảm. Đặc biệt, nó giúp truyền tải và nhân lên sức mạnh to lớn ở mỗi người Việt Nam, từ đó làm cho mỗi người nhận thức được mình phải làm gì, làm như thế nào trong tham gia kháng chiến, thiết thực đóng góp sức mình vào sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc đứng lên bảo vệ độc lập, tự do cho đất nước. Vì vậy, Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quy tụ, tập hợp nhân lực, tài lực, vật lực, trí lực của gần 20 triệu đồng bào cho cuộc kháng chiến để giành thắng lợi.

“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” đã thể hiện khát vọng yêu chuộng hoà bình, quyết tâm gìn giữ độc lập của dân tộc.

Trong Lời kêu gọi đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định chúng ta không hề muốn chiến tranh, không muốn đổ máu, hy sinh, chỉ có mong muốn

“chúng ta muốn hoà bình”, đồng thời đã hết sức “nhân nhượng” trong điều kiện có thể, nhưng trước đã tâm muốn cướp nước ta một lần nữa, dân tộc ta buộc phải cầm vũ khí để tự vệ. Bởi vì khát vọng hoà bình của nhân dân ta sẽ không bao giờ có được khi kẻ thù có dã tâm xâm lược nước ta, như Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa”¹. Cho nên, Người khẳng định rõ ý chí, quyết tâm sắt đá của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trong bảo vệ nền độc lập, tự do - thành quả của Cách mạng Tháng Tám 1945 vừa giành được: “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”². Đó là sự tiếp nối quyết tâm: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập” đã được Người khẳng định trong “Tuyên ngôn độc lập” khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà cũng chính Người đọc ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử.

Sự sáng tạo, độc đáo của Hồ Chí Minh trong vấn đề này còn được thể hiện ở việc xác định lực lượng tham gia để phát huy cao nhất sức mạnh cho cuộc kháng chiến. Lời kêu gọi không nêu lên ý thức trách nhiệm chung chung, ở lực lượng chung chung, mà đã chỉ ra một cách rõ ràng, cụ thể về vị trí, vai trò của mỗi một thành phần, mỗi lực lượng trong xã hội. Người viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc...”³. Lực lượng tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là “người dân Việt Nam”, không phân biệt tuổi tác, giới tính, lương giáo, đảng phái, dân tộc, thành phần giai cấp... Ai cũng đều thấy rõ bổn phận, nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền lợi của mình và phải ra sức chống thực dân Pháp bảo vệ Tổ quốc. Bởi theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổ quốc là chung, Tổ quốc độc lập thì ai cũng được tự do, nếu nước mất thì ai cũng phải làm nô lệ.

2.2. Ý nghĩa của “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” năm 1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Thứ nhất, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam.

Thứ hai, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa và vận dụng sáng

ạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin về phát huy vai trò, sức mạnh quần chúng.

Thứ ba, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” năm 1946 có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, đã vạch ra con đường, phương pháp giữ vững tự do, độc lập, tiến lên giành thắng lợi cho Đảng và dân tộc Việt Nam.

2.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay

Một là, tiếp tục làm tốt giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Hai là, cần đoàn kết, nêu cao tinh thần chủ động, cảnh giác cách mạng, kiên quyết giữ vững hòa bình, ổn định để phát triển đất nước

Ba là, phát huy sức mạnh đoàn kết dân tộc trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh bảo vệ vững chắc Tổ quốc hiện nay

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kiên quyết đấu tranh với quan điểm chống phá của các thế lực thù địch hiện nay

3. Kết luận

“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” ngày 19/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa truyền thống của dân tộc Việt Nam, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về phát huy sức mạnh quần chúng. Lời kêu gọi còn là bản “Cương lĩnh kháng chiến” đầu tiên có tính khái quát cao, chứa đựng những quan điểm về đường lối chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc và khẳng định niềm tin tuyệt đối vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến. Những tư tưởng cơ bản đó có giá trị to lớn đối với cách mạng Việt Nam trước đây và trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Báo (2016), *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến - giá trị lịch sử và hiện thực*, Tạp chí Quốc phòng toàn dân điện tử, ngày 19/12.

2. Nguyễn Quốc Cường (2020), *Tư tưởng kháng chiến toàn dân trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Báo Nhân dân, số 55.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG - ST, H.

4. Hiền Hạnh (2023), *Toàn quốc kháng chiến - Bước chuyển lớn của cách mạng Việt Nam*, Báo Công an Nhân dân điện tử, ngày 19/12.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), Nxb. CTQG, H, t.4, tr. 534.

2 Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), Nxb. CTQG, H, t.4, tr. 534.

3 Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), sđd, t.4, tr. 534.